

Số: 78 /NQ-HĐND

Hưng Yên, ngày 31 tháng 8 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án xây dựng tuyến đường
trục chính khu sản xuất kinh doanh, dịch vụ tập trung tại
xã Tân Dân, Ông Đình, huyện Khoái Châu**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ HAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ
sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị quyết số 29/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của
Quốc hội về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng
4 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số
15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 quy định chi tiết một số nội dung về
quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021
về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Văn bản số 419/TTg-KTTH ngày 02 tháng 4 năm 2021 của Thủ
tướng Chính phủ về việc dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn
2021-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Hội
đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5
năm giai đoạn 2021-2025 tỉnh Hưng Yên;*

*Thực hiện Văn bản số 501CV/VPTU ngày 25 tháng 6 năm 2021 của Văn
phòng Tỉnh ủy về việc thông báo ý kiến của Ban Thường vụ về chủ trương đầu
tư tuyến đường trục chính khu sản xuất kinh doanh, dịch vụ tập trung tại xã Tân
Dân, Ông Đình;*

*Xét Tờ trình số 165/TTr-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án xây dựng tuyến
đường trục chính khu sản xuất kinh doanh, dịch vụ tập trung tại xã Tân Dân,
Ông Đình, huyện Khoái Châu; Báo cáo thẩm tra số 596/BC-KTNS ngày 27
tháng 8 năm 2021 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý
kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân
tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án xây dựng tuyến đường trục chính khu sản xuất kinh doanh, dịch vụ tập trung tại xã Tân Dân, Ông Đình, huyện Khoái Châu như sau:

1. Tên dự án: xây dựng tuyến đường trục chính khu sản xuất kinh doanh, dịch vụ tập trung tại xã Tân Dân, Ông Đình, huyện Khoái Châu.

2. Nhóm dự án: dự án nhóm C.

3. Cấp Quyết định chủ trương đầu tư: HĐND tỉnh Hưng Yên.

4. Cấp Quyết định đầu tư dự án: UBND huyện Khoái Châu.

5. Chủ đầu tư: UBND huyện Khoái Châu.

6. Địa điểm xây dựng: huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

7. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 70.000 triệu đồng. Trong đó:

- Chi phí GPMB: 20.930 triệu đồng.

- Chi phí xây dựng: 37.857 triệu đồng.

- Chi phí QL, tư vấn, khác: 4.652 triệu đồng.

- Chi phí dự phòng: 6.561 triệu đồng.

8. Nguồn vốn đầu tư: ngân sách tỉnh: 20.000 triệu đồng; ngân sách huyện Khoái Châu: phần còn lại.

9. Thời gian thực hiện dự án: năm 2021-2025.

10. Hình thức đầu tư của dự án: xây dựng mới.

11. Mục tiêu, quy mô dự án

11.1. Mục tiêu đầu tư: hoàn thiện giao thông tuyến đường trục chính khu sản xuất kinh doanh, dịch vụ tập trung theo quy hoạch, kết nối giao thông với đường ĐT.383 và đường ĐT.379, QL.39 tạo thành mạng lưới giao thông, làm cơ sở tạo ra quỹ đất thu hút đầu tư.

11.2. Quy mô đầu tư

a) Bình đồ tuyến: xây dựng 03 tuyến đường trục, tổng chiều dài khoảng $L = 1.933$ m, trong đó: tuyến 1 chiều dài khoảng 662 m, tuyến 2 chiều dài khoảng 600 m, tuyến 3 chiều dài khoảng 671 m. Điểm đầu tiếp giáp với đường ĐT.383, điểm cuối tiếp giáp với các đường liên xã Tân Dân và Ông Đình.

b) Trắc dọc tuyến: thiết kế đảm bảo chiều dày các lớp kết cấu áo đường và cao độ chung theo quy hoạch.

c) Trắc ngang tuyến

* *Chiều rộng mặt cắt ngang tuyến 1 và tuyến 3*

- Chiều rộng mặt đường $B_{\text{mặt}} = 2 \times 7,5\text{m} = 15,0$ m.

- Chiều rộng vỉa hè $B_{\text{vh}} = 2 \times 6,0\text{m} = 12,0$ m.

- Chiều rộng giải phân cách giữa $B_{\text{gpc}} = 5,0$ m.

- Chiều rộng nền đường $B_{\text{nền}} = 32,0$ m.

* *Chiều rộng mặt cắt ngang tuyến 2*

- Chiều rộng mặt đường $B_{\text{mặt}} = 10,5$ m.

- Chiều rộng lề đường $B_{\text{lđ}} = 2 \times 5,0\text{m} = 10,0$ m.

- Chiều rộng nền đường $B_{\text{nền}} = 20,5 \text{ m}$.
- Chiều rộng phạm vi giải phóng mặt bằng 40,0 m theo quy hoạch.
- d) Kết cấu mặt đường: mặt đường bê tông nhựa C19 dày 7cm.
- đ) Hệ thống thoát nước
 - + Thoát nước dọc: thoát nước tự nhiên.
 - + Thoát nước ngang: xây dựng hệ thống thoát nước ngang phù hợp quy mô tuyến đường
- e) Nút giao trên tuyến: thiết kế nút giao tại các vị trí giao với đường quy hoạch, đường ngang dân sinh đảm bảo hài hòa, êm thuận.
- g) Hệ thống chiếu sáng: xây dựng hệ thống chiếu sáng dọc tuyến bên phải.
- h) Hệ thống an toàn giao thông: theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh

- Chỉ đạo lập, phê duyệt dự án và quyết định đầu tư dự án theo thẩm quyền khi đã đảm bảo về nguồn vốn để triển khai thực hiện; triển khai thực hiện dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và các quy định hiện hành có liên quan; khảo sát thực tế để có phương án thiết kế, thi công tối ưu nhất đảm bảo an toàn, hiệu quả, tiết kiệm.

- Cân đối nguồn vốn hàng năm từ nguồn ngân sách địa phương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 cấp tỉnh và cấp huyện để bố trí vốn thực hiện dự án theo tiến độ, đối với dự án nhóm C theo Luật Đầu tư công, tránh phát sinh nợ đọng và kéo dài thời gian thực hiện dự án. Định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp.

2. Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh, các Tổ đại biểu HĐND tỉnh và các vị đại biểu HĐND tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên khóa XVII, kỳ họp thứ Hai nhất trí thông qua ngày 31 tháng 8 năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu thuộc UBTVQH;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện, thị xã, TP;
- Công thông tin điện tử tỉnh Hưng Yên;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Trần Quốc Toàn